

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 27-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Văn Sinh.

Ông Sa Đức Toàn.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thùy Ngân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Cầm Thị Quỳnh Anh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Cà Văn Khiêm và ông Cầm Văn Duy.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần phân trại tạm giam khu vực Phù Yên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Vàng A L (tên gọi khác: không), sinh ngày 14 tháng 7 năm 1972 tại xã ST, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản SN, xã ST, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A S (đã chết) và bà Mùa Thị D (đã chết); bị cáo có vợ là Mùa Thị Q và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 19 tháng 6 năm 2025 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vàng A D, sinh năm 1989. Nơi cư trú: bản SN, xã ST, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Thào A Chổng, sinh năm 1971. Nơi cư trú: bản Văn Ban, xã Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 19/6/2025, tổ công tác Công an xã ST, tỉnh Sơn La thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền về phòng, chống ma túy đối với Vàng A L. Quá trình tuyên truyền Vàng A L đã tự nguyện giao nộp 10 gói nilon màu xanh, bên trong nghi là Heroine, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 35 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiến) và số tiền 200.000 đồng. Vàng A L khai nhận toàn bộ là Heroine và hồng phiến của L mua về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, còn số tiền là do L bán ma túy cho Vàng A D mà có. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và dẫn giải Vàng A L đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có các cục màu trắng nghi là Heroine; 09 gói nilon màu xanh, bên trong đều có các cục màu trắng nghi là Heroine; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 35 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiến) và số tiền 200.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Vàng A L khai nhận: Ngày 14/6/2025, Vàng A L đi bộ từ nhà đến khu năm nhà thuộc bản SK, xã ST để tìm mua ma túy, mục đích là để sử dụng và bán lại kiếm lời. L gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy bên ngoài là nilon màu xanh, bên trong có các cục Heroine, 09 gói nilon màu xanh đều đựng Heroine và 01 gói hồng phiến của một người phụ nữ tên là Lia hết số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 19/06/2025, Vàng A D đến nhà và hỏi mua ma túy với L. L đã bán 01 cục Heroine cho D với giá 200.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng). Bán ma túy xong cho D thì L đi ra ngoài, khi quay lại thì D từ nhà L đi về. Sau đó L lấy một ít Heroine ra sử dụng dưới hình thức hít. Đến khoảng 13 giờ 20 phút ngày 19/06/2025, tổ công tác Công an xã ST đi tuyên truyền phòng, chống ma túy tại bản SN, xã ST. Vàng A L đã tự nguyện lấy gói ma túy cất giấu ở đầu giường ngủ và số tiền 200.000 đồng bán ma túy mà có đang cất giấu ở trên người giao nộp cho tổ công tác. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Vàng A L: Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 19/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định như sau:

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 2,384 gam; lấy 0,506 gam làm mẫu giám định, ký hiệu L1; còn 1,878gam ký hiệu L2 lưu vật chứng;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,111 gam, ký hiệu L3;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,133 gam, ký hiệu L4;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,108 gam, ký hiệu L5;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,140 gam, ký hiệu L6;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,157 gam, ký hiệu L7;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,123 gam, ký hiệu L8;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,132 gam, ký hiệu L9;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là 0,132 gam, ký hiệu L10;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là 0,116 gam, ký hiệu L11;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa 35 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 3,552 gam; lấy 05 viên = 0,503 gam làm mẫu giám định ký hiệu L12; còn 3,049gam, ký hiệu L13 lưu vật chứng;

+ Tổng khối lượng chất bột màu trắng nghi Heroine là 3,536 gam và tổng khối lượng 35 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp là 3,552 gam.

Lấy toàn bộ chất bột màu trắng ký hiệu L1, L3, L4, L5, L6, L7, L8, L9, L10, L11 và 05 viên nén, ký hiệu L12 làm mẫu gửi giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định số: B64/QĐ-CSMT ngày 19/6/2025 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 695/KL-KTHS ngày 22/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu L12 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,503 gam. Mẫu ký hiệu L1, L3, L4, L5, L6, L7, L8, L9, L10, L11 gửi giám định là ma túy. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,536 gam, loại Heroine (Heroin) và 3,552 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vàng A D trình bày: ngày 19/6/2025, D mua ma túy với L hết số tiền 200.000 đồng. D tự ý sử dụng ma túy tại nhà của L. Số tiền 200.000 đồng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số: 13/CT-VKS-KV5 ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo Vàng A L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 19/6/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 10 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng mẫu lưu kho ký hiệu L2 = 1,878 gam, 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng mẫu lưu kho ký hiệu L13 = 3,409 gam, được niêm phong theo quy định. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 19/6/2025 tại bản SN, xã ST, tỉnh Sơn La; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19/6/2025, bị cáo Vàng A L đã có hành vi bán trái phép ma túy (loại Heroine) cho Vàng A D với số tiền 200.000 đồng; bị cáo còn có hành vi cất giấu ma túy gồm 3,536 gam Heroine cùng 3,552 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú hành vi bán ma túy cho anh Vàng A D. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, bản thân không

có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 10 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng mẫu lưu kho ký hiệu L2 = 1,878 gam, 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng mẫu lưu kho ký hiệu L13 = 3,409 gam, được niêm phong theo quy định. Xét là vật không có giá trị sử dụng và là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng Vàng A D, ngày 19/6/2025 D đã hỏi mua ma túy, loại Heroine với Vàng A L hết số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D tự lấy bật lửa và giấy bạc mang theo để sử dụng số ma túy tại nhà của Vàng A L. Khi D sử dụng ma túy tại nhà ở của L thì không có ai ở nhà và L hoàn toàn không biết. Do đó, không có căn cứ để xử lý Vàng A L về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo Điều 256 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vàng A L và Vàng A D; Ngày 19/6/2025, Công an xã ST ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vàng A L và Vàng A D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức phạt cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Xét việc xử phạt của Công an xã ST là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[8] Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 10 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng mẫu lưu kho ký hiệu L2 = 1,878 gam, 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng mẫu lưu kho ký hiệu L13 = 3,409 gam, được niêm phong theo quy định.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồ 15 giờ 30 phút, ngày 17/9/2025 tại trụ sở Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/9/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức

